**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Tuần 34: Từ ngày 5/5/2025 đến ngày 9/5/2025**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Buổi** | **Môn** | **Số tiết**  **Ch/trình** | **Tên bài dạy** |
| **2** | 5/5 | Sáng | HĐTN  Tiếng Việt  Tiếng Việt  Đạo đức  Toán | 100  232  233  34  166 | Trò chuyện về chủ đề Phòng tránh bị xâm hại tinh thần  Nụ cười Ga-ga-rin (Tiết 1)  Nụ cười Ga-ga-rin (Tiết 2)  Ôn tập tổng hợp (tiết 1)  Ôn tập về phân số và các phép tính với phân số (T1) |
| **3** | 6/5 | Sáng | Toán  Mĩ thuật  Tiếng Việt  Khoa học | 167  34  234  67 | Ôn tập về phân số và các phép tính với phân số (T2)  Cùng nhau ôn tập học kì II (tiết 1)  Viết hướng dẫn làm một sản phẩm  Ôn tập cuối năm (tiết 1) |
| Chiều | LS&ĐL  Công nghệ | 67  34 | Bài 21. Địa đạo Củ Chi (Tiết 2)  Ôn tập chủ đề 2 |
| **4** | 7/5 | Sáng | Toán  HĐTN | 168  101 | Ôn tập về hình học và đo lường (Tiết 1)  Phòng tránh bị xâm hại tinh thần |
| Chiều | LS&ĐL  Tiếng Việt  Tiếng Việt | 68  235  236 | Ôn tập cuối năm (Tiết 1)  Trao đổi: Em đọc sách báo  Một trí tuệ Việt Nam |
| **5** | 8/5 | Sáng | Toán  Tiếng Việt | 169  237 | Ôn tập về hình học và đo lường (Tiết 2)  Luyện tập viết tên riêng của cơ quan, tổ chức |
| **6** | 9/5 | Sáng | Toán  Khoa học  Tiếng Việt  HĐTN | 170  68  238  102 | Ôn tập về một số yếu tố thống kê và xác suất (T1)  Ôn tập cuối năm (Tiết 2)  Luyện tập thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia  Thực hành phòng tránh bị xâm hại tinh thần |

Ngày 29 tháng 4 năm 2025

Giáo viên



Lê Thị Thanh Trúc

**Môn học: HĐTN**

**Tên bài học: TRÒ CHUYỆN VỀ CHỦ ĐỀ PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI**

**TINH THẦN - Tiết: 100**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh biết được những hành động xâm hại tinh thần và cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

- Có ý thức phòng và tránh bị xâm hại tinh thần cho bản thân, bạn bè và mọi người xung quanh.

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng phòng chống xâm hại tinh thần.

- Vận dụng vào thực tiễn: Biết vận dụng để giải quyết những tình huống có thể gây xâm hại tinh thần với bản thân và người khác.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự đề xuất những cách giải quyết tình huống phù hợp với hoàn cảnh.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua việc giải quyết tình huống để biết được những việc làm phù hợp phòng tránh việc xâm hại tinh thần.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, hợp tác nhóm trong hoạt động.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, thân thiện với bạn bè trong tham gia hợp tác nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ để thực hiện tốt nhiệm vụ học tập theo yêu cầu của thầy cô giáo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức nghiêm túc trong làm việc nhóm để hoàn thành các nhiệm vụ trong bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Ai nhanh hơn? ” để trả lời những câu hỏi sau:  ? Trẻ em thường gặp những nguy cơ xâm hại nào?  ? Khi bị xâm hại , em cần làm gì?  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | | + Trẻ em thường gặp nguy cơ sau: xâm hại thể chất, xâm hại tinh thần và xâm hại tình dục.  + Tìm kiếm sự giúp đỡ từ người thân, chủ động tránh xa những tình huống có nguy cơ xâm hại, sử dụng lời lói để ngăn cản hành động, ...  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá** *(15 phút)* | | |
| **\* Chuyên gia tâm lý học đường hoặc thầy cô giáo nói chuyện với các em về chủ đề Phòng chống xâm hại tinh thần.**  **( Làm việc chung cả lớp)**  - Giới thiệu chuyên gia tâm lý học đường hoặc thầy cô giáo tham gia buổi trò chuyện.  - Chuyên gia tâm lý học đường hoặc thầy cô giáo chia sẻ với các em về chủ đề Phòng tránh bị xâm hại tinh thần  Ví dụ: Hình thức xâm hại tinh thần có thể gây tổn hại nghiêm trọng đến sưc khỏe và sự phát triển tâm thần của trẻ.  - Xâm hại tinh thần đối với trẻ bao gồm:  + Không thể hiện tình yêu thương khi không bao giờ bế trẻ, ôm trẻ hoặc nói chuyện nhẹ nhàng với trẻ.  + Nói chuyện một cách thô bạo với trẻ thông qua việc sỉ nhục hoặc xem thưởng trẻ.  + Kì vọng trẻ làm một việc gì đó quá khó cho độ tuổi của trẻ.  + Mắng mỏ, gào thét hoặc đe dọa, bắt nạt trẻ.  - Một trẻ bị xâm hại tinh thần có thể:  + Cư xử bất thường, có khi rất yên lặng, lúc sau lại rất bạo lực và giận dữ.  + Nhút nhát và sống khép kín.  + Quá tăng động so với trẻ lúc trước.  .......................  - GV nhận xét, khen ngợi ý thức của HS  **\* Chuyên gia tâm lý học đường hoặc thầy cô giáo trao đổi với các em về chủ đề Phòng chống xâm hại tinh thần.**  **( Làm việc nhóm )**  ! Thảo luận nhóm 2 và thực hiện những yêu cầu sau:  ? Xâm hại tinh thần gồm những hành động nào?  ? Tác hại của việc xâm hại tinh thần đối với trẻ?  ? Để phòng tránh xâm hại tinh thần em phải làm gì?  ? Nêu những cảm nhận của em sau khi nghe chuyên gia tâm lý học đường ( hoặc thầy cô giáo) trao đổi về chủ đề trên?  ! Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV nhận xét, chốt kiến thức và giáo dục các em về những việc nên làm để phóng tránh xâm hại tinh thần. | | - HS lắng nghe.  - HS theo dõi, lắng nghe  - HS thảo luận nhóm 2  + Không thể hiện tình yêu thương khi không bao giờ bế trẻ, ôm trẻ hoặc nói chuyện nhẹ nhàng với trẻ.  + Nói chuyện một cách thô bạo với trẻ thông qua việc sỉ nhục hoặc xem thưởng trẻ.  + Kì vọng trẻ làm một việc gì đó quá khó cho độ tuổi của trẻ.  + Mắng mỏ, gào thét hoặc đe dọa, bắt nạt trẻ.  + Cư xử bất thường, có khi rất yên lặng, lúc sau lại rất bạo lực và giận dữ.  + Nhút nhát và sống khép kín.  + Quá tăng động so với trẻ lúc trước.  + Chia sẻ cảm xúc với người thân, bạn bè.  + Tự tin vào bản thân.  + Tập trung hoàn thành tốt công việc của mình.  + Tự nhắc nhở về những điều tốt và đặc biết của mình.  + Tìm sự hỗ trợ từ người thân hoặc bạn bè, thầy cô.  + Sau khi nghe cuộc nói chuyện của chuyên gia tâm lý, em đã có nhiều kĩ năng để phòng tránh và bảo vệ bản thân mình tránh bị xâm hại tinh thần.  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS lắng nghe |
| **3. Luyện tập ( 10 phút)** | | |
| ? Em tự thấy em đã làm được những việc gì để thể hiện ý thức phòng và tránh bị xâm hại tinh thần cho bản thân, bạn bè và những người xung quanh?  - GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và tuyên dương | - Vài HS chia sẻ theo ý hiểu của mình.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm ( 5 phút)** | | |
| **-** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Rung chuông vàng để củng cố kiến thức cho HS.  **Câu 1: Khi em thấy mình bị bắt nạt hoặc mỉa mai, em nên làm gì?**  A. Trả đũa và đáp trả lại người khác  B. Tìm sự giúp đỡ từ người lớn hoặc bạn bè.  C. Chấp nhận và tin rằng đó là thực tế.  D. Rời xa tình huống và không làm gì.  **Câu 2: Khi bạn cảm thấy bị tổn thương do lời nói hay hành động của người khác, bạn nên làm gì?**  A. Phản ứng bằng cách tổn thương lại người đó.  B. Cảm thấy tuyệt vọng và không làm gì.  C. Trò chuyện và giải thích cho người đó về cảm xúc của mình.  D. Giữ cho mình và không nói với ai về những gì đã xảy ra.  **Câu 3: Khi bạn cảm thấy áp lực và căng thẳng, bạn nên làm gì?**  A. Tự xử lý và giải quyết một mình.  B. Tìm sự giúp đỡ từ người thân hoặc người lớn.  C. Làm những việc gây hại cho bản thân.  D. Rút lui khỏi mọi hoạt động và không đối mặt với áp lực.  - GV nhận xét và tuyên dương  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Vài HS chia sẻ.  - Đáp án: B  - Đáp án C  - Đáp án B  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: NỤ CƯỜI GA-GA-RIN (TIẾT 1+2) - Tiết: 232- 233**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ các âm, vần, thanh mà địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa.Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài học.

- Biết tra từ điển hoặc sổ tay từ ngữ để hiểu nghĩa của các từ ngữ ngoài phần chú thích. Trả lời được các câu hỏi về nội dung của các đoạn văn của bài. Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Ca ngợi thành tựu vĩ đại đưa con người bay vào vũ trụ, ca ngợi Ga-ga-rin – phi công vũ trụ đầu tiên của nhân loại.

**1.2. Phát triển năng lực văn học:**

- Cảm nhận ý nghĩa của nụ cười và tính cách thân thiện, làm nên sức hút của phi công vũ trụ Ga-ga-rin.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu). Tự hào về trí tuệ, tài năng của con người; trân trọng sự đóng góp của Liên Xô cho tiến bộ của con người.

- Bồi dưỡng phẩm chất (PC) nhân ái (yêu nước, yêu thiên nhiên), chăm chỉ, trách nhiệm (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | | | |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | | | | |
| - GV tổ chức trò chơi: “Bông hoa niềm vui”  - Hình thức chơi: HS chọn bông hoa mình thích trên trò chơi để trả lời 1 trong các câu hỏi:  *+ Em hãy nêu tên bài đọc tiết học trước em đã được học?*  *+ Đoàn thám hiểm đã gặp những khó khăn gì dọc đường?*  *+ Đoàn thám hiểm đã đạt những kết quả  gì?*  *+ Câu chuyện giúp em hiểu những gì về các nhà thám hiểm.*  - GV nhận xét giọng đọc và câu trả lời của học sinh.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | | | - Hs tham gia chơi trò chơi  Bài đọc 4: Vòng quay Trái Đất.  - Hs trả lời  - Học sinh lắng nghe | |
| **2. Khám phá****( 40 phút)** | | | | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Giọng đọc phù hợp với nội dung câu chuyện: Khoan thai, rành mạch,thể hiện niềm vui, niềm tự hào về thành tựu vĩ đại của loài người và sự hào hứng về tính cách giản dị thân thiện, dễ mến của phi công vũ trụ Ga- ga – rin..  - GV chia đoạn: 5 đoạn  +Đoạn 1: Từ đầu đến ….. Ga-ga-rin.  + Đoạn 2: Tiếp đến ….. sự kiện này.  + Đoạn 3: Tiếp đến …. đi thôi.  +Đoạn 4: Tiếp đến…..hàng chục nước.  + Đoạn 5: Còn lại  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó. *Niu Y-oóc (Mỹ), Khoảnh khắc, Mãn-che-xtơ*  - Yêu cầu hs đọc nối tiếp theo đoạn lần 2 và giải nghĩa từ ngữ  + Vũ trụ: là khoảng không gian vô cùng tận chứa các thiên hà.  + Khoảnh khắc: Khoản thời gian hết sức ngắn....  *-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 5.  - GV nhận xét các nhóm.  **b. Hoạt động 2: Tìm hiểu bài**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong SGK. GV nhận xét, tuyên dương.  *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi tìm hiểu bài. Tổ chức cho HS hoạt động theo kĩ thuật mảnh ghép. GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Tin tức về chuyến bay của Ga-ga-rin được thế giới đón nhận như thế nào?  + Cuộc diễu hành của hàng triệu người ở Mát-xcơ-va thể hiện điều gì?  + Phi công vũ trụ Ga-ga-rin có tuổi thơ và tuổi thanh niên thế nào?  + Theo tác giả, điều gì tạo nên sức cuốn hút của Ga-ga-rin?  + Hình ảnh Ga-ga-rin bất chấp trời mưa, đứng trên xe mui trần vẫy chào công chúng nói lên điều gì về ông?    - Mời HS trình bày, báo cáo kết quả  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS các nhóm.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài nói về điều gì?*  - GV nhận xét, chốt lại | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Học sinh luyện đọc theo nhóm  - HS đọc tiếp nối câu hỏi; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  + HS đại diện nhóm trả lời các câu hỏi, nhóm khác nhận xét, bổ sung.  +Tin tức về chuyến bay của Ga-ga-rin được thế giới đón nhận như sau: tin tức này đã gây chấn động thế giới, tại Mát-xcơ-va đã diễn ra một cuộc diễu hành tự phát dài 10km xuyên thành phố với sự tham gia của hàng triệu người dân nhằm chào đón sự kiện này  + Cuộc diễu hành của hàng triệu người ở Mát-xcơ-va thể hiện: sự yêu mến, hào hứng, thích thú và vui mừng, tự hào trước tin tức về chuyến bay của Ga-ga-rin  **+**Phi công vũ trụ Ga-ga-rin có tuổi thơ và tuổi thanh niên như sau:  • Sinh ra trong một gia đình nông dân ở miền Tây nước Nga  • Lên 7 tuổi, làng quê của ông bị phát-xít Đức chiếm đóng, do đó ông bị đuổi khỏi nhà và phải sống trong một túp lều bằng bùn  • Chiến tranh kết thúc, ông vừa học vừa làm trong một xưởng đúc  *+*  Theo tác giả nụ cười và sự giản dị thân thiệm đã làm nên sức cuốn hút của Ga-ga-rin.  + Hình ảnh Ga-ga-rin bất chấp trời mưa, đứng trên xe mui trần vẫy chào công chúng nói lên ông là người rất thân thiện, trân trọng mọi người và có ý thức trách nhiệm về về công việc của mình.  - Đại diện nhóm trình bày  - HS lắng nghe.  - 1-2 HS trả lời: Ca ngợi thành tựu vĩ đại đưa con người bay vào vũ trụ, ca ngợi phi công vũ trụ đầu tiên của nhân loại. | | | |
| **3. Luyện tập- thực hành ( hoạt động nâng cao) ( 15 phút)**  - GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn 4,5 với giọng đọc phù hợp thể hiện được tình cảm, cảm xúc.  *Ga- ga- rin là một nhân vật đầy sức cuốn hút,/ với gương mặt luôn* ***nở nụ cười. //*** *Người ta từng nói rằng****/ nụ cười*** *của**Ga- ga- rin có thể* ***làm tan chảy*** *những trái tim sắt đá nhất.// Sức hút và nụ cười* ***dễ mến*** *của ông/ đã nhanh chóng chinh phục mọi người.// Những lời mời dành cho nhà du hành vũ trụ đầu tiên/ bay đến* ***từ khắp nơi*** *trên thế giới.// Ông đã đến trụ sở Liên hợp quốc ở* *Niu Y- oóc (Mỹ)/ và thăm hàng chục nước.*  *Ở Anh,/ có một khoảnh khắc* ***khá nổi tiếng /*** *khi ông đến thành phố Man-che-xtơ.//* ***Bất chấp*** *trời mưa, / ông* ***vẫn đứng*** *trong chiếc xe mui trần/ để* ***vẫy chào*** *công chúng.// Ông giải thích điều đó/ với lí lẽ thật giản dị:// “ Mọi người đến đây để nhìn thấy tôi mà.”.* | | | | |
| - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS | | | |  |
| **4. Vận dụng ( 10 phút)** | | | | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS xem video về Yuri Gagarin người đầu tiên bay vào vũ trụ trên youtobe.  *+ Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài nói về điều gi?*  🡪GDHS: - Bồi dưỡng phẩm chất (PC) nhân ái (yêu nước, yêu thiên nhiên), chăm chỉ, trách nhiệm (kiên trì, quyết tâm trong công việc).  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  - HS trình bày suy nghĩ của mình trước lớp. Lớp lắng nghe, chia sẻ  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. | | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn : ĐẠO ĐỨC**

**Tên bài : ÔN TẬP TỔNG HỢP (T1) - Tiết: 34**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: Củng cố lại những kiến thức đã học về các nội dung bài học .Thiết lập và duy trì quan hệ bạn bè; Duy trì quan hệ bạn bè.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: Biết thực hiện các hành vi ứng xử phù hợp chuẩn mực trong các tình huống đơn giản trong tực tế cuộc sống.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể. Năng lực giao tiếp, hợp tác,Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,Năng lực tự chủ và tự học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Kế hoạch bài dạy. Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy. SGK, SGV

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  - GV tổ chức múa hát bài “Tình bạn diệu kì?” để khởi động bài học.  + GV Cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(25’)**  - Tổ chức cho HS tham gia chơi ***Rung chuông vàng.***  + GV phổ biến luật chơi, cho chơi thử.  + GV chiếu trên màn hình những câu hỏi dạng nhiều đáp án củng cố nội dung các bài đã học, các tình huống đạo đức có liên quan, yêu cầu HS đọc câu hỏi rồi ghi đáp án ra bảng con. Hết thời gian quy định, ai đúng sẽ rung bảng.  \*Câu hỏi tham khảo xoay quanh các ý:  - Nêu một số biểu hiện của việc bảo vệ của công.  - Bảo vệ của công có ích lợi gì?  - Vì sao cần bảo vệ của công?  - Vì sao cần thiết lập quan hệ bạn bè?  - Nêu các cách thiết lập quan hệ bạn bè.  - Vì sao cần giữ gìn tình bạn?....  + Tổ chức cho HS chơi.  \*Giáo viên nhận xét, kết luận, công bố người thắng cuộc  **\* Xử lí tình huống**  - GV chiếu yêu cầu đầu bài.  - Gọi HS đọc tình huống của bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 đưa ra cách xử lí tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.  a.*Quân rất thích chơi cờ vua. Thấy vậy, mẹ Quân nói: “Con trai cô Lan cũng thích chơi cờ vua. Để mẹ dẫn con qua chơi với bạn bạn ấy nhé!” Quân phân vân vì chưa quen bạn ấy. em sẽ khuyên Quân điều gì?*  *b. Hôm nay Nam đi học muộn và đã gặp Linh bạn của Nam trực sao đỏ, Nam nói với Linh “Tớ đi muộn một chút thôi, cậu đừng ghi tên tớ vào sổ được không? Mình là bạn bè mà.”*  - GV yêu cầu các nhóm lên đóng vai theo tình huống.  - GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi các nhóm có cách xử lý và đóng vai hay.  Kết luận: Trong cuộc sống ai cũng cũng cần có những người bạn tốt để cùng trò chuyện, sẻ chia, giúp nhân lên miềm vui và làm với đi những nỗi buồn trong cuộc sống. Để có được những người bạn như vậy chúng ta cần phải thiết lập và duy trì những mối quan hệ đó,  - GV nhắc nhở HS tiếp tục thực hiện các hành vi việc làm thiết lập và duy trì mối quan hệ bạn bè.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**  - Yêu cầu HS hát, đọc thơ hoặc kể chuyện về nội dung ca ngợi về tình bạn.  - Kể về tình bạn đẹp ở lớp mà em ấn tượng nhất.  \*Giáo viên nhận xét, tuyên dương những HS xuất sắc nhất.  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò về nhà. | - Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp đều bài hát.  - HS chia sẻ về những người bạn thân thiết  - HS lắng nghe.    - HS trả lời câu hỏi theo hiểu biết của mình  + là bảo vệ tài sản chung của cộng đồng.  + Để phát triển kinh tế của đất nước, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.  + Thiết lập quan hệ bạn bè sẽ giúp chúng ta có những người bạn chia sẻ vui buồn trong cuộc sống,…  + …  - Cả lớp nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe HS trả lời theo ý hiểu của mình.  - HS phát biểu:  a. Quân nên đồng ý với đề nghị của mẹ để vừa có thêm một người bạn mưới cùng sở thích, vùa đucơc thường xuyên chơi cờ vua cùng bạn.  b. Bạn Nam không nên đưa ra đề nghị như vậy đối với bạn Linh vì sẽ khiến Linh khó xử. Hơn nữa, bao che cho lỗi sai của bạn không phải là việc làm phù hợp để duy trì tình bạn.    - Đại diện một số nhóm lên đóng vai trước lớp, nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS thực hiện theo yêu cầu, trình bày trước lớp.  - Lớp nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn : TOÁN**

**Tên bài : ÔN TẬP VỀ PHÂN SỐ VÀ CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ**

**( Tiết 1) - Tiết: 166**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: HS đọc, viết được phân số, nắm được tính chất cơ bản của phân số, so sánh, sắp xếp các phân số. Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia phân số.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: Giải được các bài toán liên quan đến phân số và vận dụng trong tình huống thực tiễn.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy - lập luận logic

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  -Tổ chức cho cá nhân hát  \*Giới thiệu bài:Ôn tập về phân số và các phép tính về phân số  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(26’)**  **\* Bài 1, 2:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT1, 2.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân trong Vở bài tập Toán, sau đó đổi chéo bài trong bàn để kiểm tra bài.  - Tổ chức nhận xét bài.  - Gọi một số HS báo cáo kết quả kiểm tra bài của bạn cùng bàn.  **\* Bài 3:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT 3  GV cho HS làm bài vào vở  - Gọi hs lên bảng làm bài  -GV nhận xét kết quả đúng | -HS tham gia  -HS nhắc lại đề bài    - 1-2 HS nêu y/c BT.  - HS làm bài cá nhân trong Vở bài tập Toán, sau đó đổi chéo bài trong bàn để kiểm tra bài.  - Nhận xét bài.  - HS trả lời.  - 1-2 HS nêu y/c bài.  -HS làm bài vào vở  -HS lên bảng làm bài  -HS nhận xét |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**  - Gv y/c HS tính số viên gạch cần mua để lát nền phòng học của lớp. |  |
| + Qua bài học hôm nay,em nắm được gì?  + Em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn : TOÁN**

**Tên bài : ÔN TẬP VỀ PHÂN SỐ VÀ CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ**

**( Tiết 2) - Tiết: 167**

**Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: HS đọc, viết được phân số, nắm được tính chất cơ bản của phân số, so sánh, sắp xếp các phân số. Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia phân số.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: Giải được các bài toán liên quan đến phân số và vận dụng trong tình huống thực tiễn.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy - lập luận logic

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  -Tổ chức cho cá nhân hát  \*Giới thiệu bài: Ôn tập về phân số và các phép tính về phân số  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(25’)**  **Bài 4:**  - Gọi HS đọc y/c BT.  - yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi :  + giờ nghĩa là như thế nào?  + giờ = ? phút  + m là như thế nào?  + m = ? cm  - Y/c HS tự viết câu trả lời vào vở bài tập, sau đó chia sẻ trước lớp.  - Tổ chức nhận xét | -HS tham gia  -HS nhắc lại đề bài    - HS nêu y/c BT.  - HS thực hiện y/c.  - HS tự viết câu trả lời vào vở bài tập, sau đó 3-4 HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét bài. |
| **Bài 5:**  - Yêu cầu HS hỏi-đáp phân tích bài toán, chia sẻ cách làm theo nhóm đôi.  - Gọi một số nhóm chia sẻ.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng phụ.  - Tổ chức nhận xét bài.  \* Chốt:  + Nêu dạng toán  + Nêu cách tìm phân số của một số.  + Hãy chia sẻ cách tính thuận tiện khi giải dạng toán này.  **Bài 6:**  - Yêu cầu HS đọc, phân tích bài toán.  - yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi về cách tính số viên gạch.  - Y/c HS trình bày bài vào vở bài tập.  - Chụp bài HS, trình chiếu bài, nhận xét.  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**  - Gv y/c HS tính số viên gạch cần mua để lát nền phòng học của lớp. | - HS hỏi-đáp phân tích bài toán, chia sẻ cách làm theo nhóm đôi.  - 2-3 nhóm chia sẻ.  - HS thực hành theo y/c.  - Nhận xét bài.  - HS nêu dạng toán ( Tìm phân số của một số), cách giải ( lấy số đó nhân với phân số).  - 1HS đọc trước lớp. HS còn lại đọc thầm.  - HS thảo luận nhóm đôi, 2-3 nhóm chia sẻ cách làm.  - HS làm bài.  - HS nhận xét bài.  - HS trải nghiệm thực hành nhóm 4 đo kích thước viên gạch, vận dụng tính số viên gạch cần mua. |
| + Qua bài học hôm nay,em nắm được gì?  + Em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

**Môn : Mĩ thuật**

**Tên bài : CÙNG NHAU ÔN TẬP HỌC KÌ 2 - Tiết: 34**

**Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực mĩ thuật**

Bài học giúp HS củng cố một số yêu cầu cần đạt sau:

– Giới thiệu được: hình, khối biến thể từ hình, khối cơ bản; sắp xếp hình ảnh, cấu trúc sản phẩm cân đối, màu sắc hài hòa ở sản phẩm mĩ thuật đã tạo được trong học kì 2, liên hệ với những điều đã học ở kì 1 và hình ảnh trong đời sống xung quanh.

– Vận dụng được những điều đã biết, đã học vào thực hành, sáng tạo sản phẩm về đề tài và hình thức thực hành yêu thích.

- Trưng bày sản phẩm yêu thích đã sáng tạo trong học kì 2 và năm học lớp 4 hoặc sản phẩm thực hành tổng kết học kì, tổng kết cuối năm.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, khoa học, tính toán… thông qua: Trao đổi, chia sẻ; vận dụng những điều đã học trong môn học và môn học khác như: Tiếng Việt, Toán, Lịch sử và Địa lí, Âm nhạc… để giới thiệu và thực hành, sáng tạo sản phẩm…

**3. Phẩm chất**

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS lòng yêu nước, nhận ái, đức tính chăm chỉ, tính thần trách

nhiệm… thông qua một số biểu hiện như: Yêu quê hương, đất nước, gia đình…; quý trọng những giá trị của lao động, sản xuất, văn hóa, nghệ thuật… ở quê hương, đất nước; yêu thích môn học; giữ gìn, bảo quản sản phẩm đã tạo được; tôn trọng những chia sẻ và cách tạo sản phẩm của bạn bè…

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Chuẩn bị (GV và HS): Vở thực hành, giấy màu, màu vẽ, bút chì, hồ dán, tẩy chì, kéo,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| Mở đầu/Hoạt động khởi động: Tổ chức trò chơi tiếp sức “Điều em biết” (khoảng 3 phút) | HS chuẩn bị đủ dụng cụ học tập |
| 1. Quan sát, nhận biết (khoảng 6 phút) |  |
| – Gv sử dụng hình ảnh tr.73, 74, sgk và hướng dẫn Hs quan sát, trả lời câu hỏi:  + Mỗi hình ảnh thuộc chủ đề, bài học nào?  + Em hãy giới thiệu điều em biết được ở mỗi chủ đề, bài học thông qua hình ảnh?  – Gv sử dụng hình ảnh tr.75, sgk và hướng dẫn Hs quan sát, trả lời câu hỏi:  + Hình phong cảnh nào có màu nóng, màu lạnh?  + Hình phong cảnh nào có đậm nhạt của màu?  + Hình phong cảnh nào có hình ảnh dạng hình vuông, hình elip, hình thoi, hình thang…; khối lập phương, khối chữ nhật?  + Hình phong cảnh nào có hình ảnh ở xa, ở gần…  => GV nhận xét nội dung chia sẻ, trả lời, bổ sung của HS; giới thiệu rõ hơn kiến thức đã học ở học kì 2 có trên các hình ảnh. | HS quan sát và trả lời  HS quan sát  HS nhận xét  HS lắng nghe |
| 2. Thực hành, sáng tạo (khoảng 22 phút): |  |
| 2.1. Tổ chức HS củng cố kiến thức, kĩ năng đã học, đã hình thành trong học kì 2 (tr.38, 39- Sgk)  - GV sử dụng hình ảnh tr.75, 76, sgk và yêu cầu HS quan sát, trao đổi, trả lời câu hỏi:  + Em hãy giới thiệu tên mỗi sản phẩm dưới đây?  + Sản phẩm nào có hình ảnh hoặc chi tiết giống hình vuông, hình tròn, hình tam giác…  + Sản phẩm nào có hình ảnh hoặc chi tiết giống khối lập phương, khối trụ, khối cầu…  + Em hãy chỉ ra sản phẩm em thích nhất?  + Sản phẩm nào được tạo bằng cách vẽ và cắt xé dán, hoặc cắt dán, nặn…  + Sản phẩm nao có vị trí hình ảnh xa, gần; màu sắc hài hòa, hình ảnh cân đối…  - GV nhận xét nội dung trả lời, chia sẻ, bổ sung về mỗi nội dung kiến thức đã học ở kì 2.  - GV giới thiệu rõ hơn kiến thức ở mỗi hình ảnh và bài học liên quan. | HS quan sát và trả lời  HS lắng nghe |
| 2.2. Tổ chức HS trưng bày và giới thiệu sản phẩm yêu thích  – GV hướng dẫn HS xem lại các sản phẩm đã sáng tạo trong học kì 2 (vở thực hành, giấy A4, tạo hình 3D…) và yêu cầu chọn một sản phẩm yêu thích nhất để trưng bày, giới thiệu.  – GV tổ chức HS trưng bày: Có thể theo nội dung chủ đề hoặc theo mạch kiến thức, hình thức tạo hình…) và gợi mở HS giới thiệu:  + Tên sản phẩm là gì? Vì sao em thích sản phẩm này?  + Sản phẩm thuộc chủ đề, bài học nào trong học kì 2?  + Sản phẩm tạo bằng cách nào?  + Hình ảnh, chi tiết nào em thích nhất ở sản phẩm?  + Em còn thích sản phẩm nào khác? Vì sao?...  – GV tóm tắt chia sẻ của HS và nội dung đã học trong học kì 2. | HS quan sát  HS trưng bày sản phẩm  HS giới thiệu sản phẩm  HS lắng nghe |
| 3. Cảm nhận, chia sẻ (khoảng 3 phút) |  |
| – Gv nhắc HS xem lại các chủ đề, bài học và nêu câu hỏi: Em thích nhất chủ đề, bài học nào trong học kì 2? Vì sao em thích chủ đề, bài học đó?.  – Gv tóm tắt nội dung chia sẻ của HS, kết hợp rèn luyện đúc tính chăm chỉ, ý thức giữ gìn, bảo quản sản phẩm; gợi mở HS cách sử dụng sản phẩm làm đẹp cuộc sống. | HS lắng nghe |
| 4. Vận dụng (khoảng 1 phút) |  |
| - Hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2 của bài học | HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: VIẾT HƯỚNG DẪN LÀM MỘT SẢN PHẨM - Tiết: 234**

**Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ.**

- Dựa vào gợi ý và tranh vẽ, hoàn chỉnh được bản hướng dẫn cách làm một sản phẩm (đồ chơi).

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết giới thiệu, nhận xét về sản phẩm cùng các bạn).

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học ( hoàn chỉnh được bản hướng dẫn làm một sản phẩm)

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề ,sáng tạo (rèn luyện được óc quan sát)

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Rèn tính cẩn thận, chăm chỉ , kiên trì khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn” về chủ đề con vật.  Ví dụ:1  Con gì đuôi ngắn tai dài  Mắt hồng lông mượt  Có tài chạy nhanh  Là con gì?  Đáp án: Con thỏ  Ví dụ:2  Bốn chân như bốn cột nhà  Hai tay ve vẩy, hai ngà trắng phau  Vòi dài vắt véo trên đầu  Trong rừng thích sống với nhau từng đàn  Là con gì?  Đáp án: Con voi  - GV dẫn dắt vào bài mới: Trong tiết học hôm nay, các em sẽ tập viết bản hướng dẫn làm một đồ chơi. Đó là con voi bìa các tông và những chiếc vòng để chơi trò chơi ném vòng vào vòi voi. Chúng ta cùng tìm hiểu và thực hiện nhiệm vụ nhé! | - HS thực hiện. |
| **2. Khám phá** *( 15 phút)* | |
| **2.1. Hoạt động 1: Chuẩn bị**  - Giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm đôi câu hỏi mong muốn các em sau khi học bài này sẽ đạt mục tiêu gì?  **screenshot_1689736464** | - Đại diện các nhóm chia sẻ |
| - Đó cũng chính là mục tiêu của bài học  - Yêu cầu học sinh nhắc lại mục tiêu bài học | - HS nhắc lại. |
| - Giáo viên chiếu bài tập (SGK TV 4 ) tập hai , trang 115 ) lên màn hình.  - Mời một số học sinh đọc bài tập. Cả lớp đọc thầm theo.  - Mời một số học sinh nêu việc các em cần làm.  - GV đưa ra gợi ý:  + Để làm được đồ chơi này các em cần thực hiện 6 việc.  + Mỗi việc đã được thể hiện bằng 1 tranh. Các em chỉ viết lời hướng dẫn dưới tranh 1,2,4.  +Chú ý nói ngắn gọn, rõ ràng nội dung bức tranh minh họa. |  |
| **3. Luyện tập ( 10 phút)** | |
| **Hoạt động 2: Hoàn chỉnh bản hướng dẫn**  - Gọi Hs đọc yêu cầu  - Cho Hs viết vở bài tập – 3 Hs làm trên bảng phụ  - Yêu cầu học sinh báo cáo kết quả | - Học sinh báo cáo kết quả:  + Tranh 1: vẽ con voi lên bìa.  + Tranh 2: Cắt theo nét vẽ thành hình con voi.  + Tranh 4: Xẻ mui voi, gắn vòi vào mũi. |
| - Mời một số học sinh chia sẻ bài viết  - Mời Hs đọc bảng hướng dẫn | - Hs khác nhận xét về bài viết của bạn. |
| **4. Vận dụng. ( 5 phút)** | |
| **-** GV tổ chức cho hs chơi trò chơi“ Tặng vòng cho voi”.  - Gv nêu luật chơi, cách chơi.  - Cho HS chơi trò chơi: Nhiệm vụ học sinh là đứng từ vạch kẻ, tung chiếc vòng bằng bìa vào vòi con voi, Ai tung được thì trả lời câu hỏi.  ? Nêu lời hướng dẫn cho hình số 1.  ? Nêu lời hướng dẫn cho hình số 2.  ? Nêu lời hướng dẫn cho hình số 4.  ? Nêu lời hướng dẫn cho hình số 5  - GV Nhận xét, đánh giá sau câu trả lời  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà sử dụng bìa cát tông thực hiện làm sản phẩm đồ chơi theo bảng hướng dẫn. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trao đổi, nhận xét cùng GV.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn : KHOA HỌC**

**Tên bài : ÔN TẬP CUỐI NĂM( tiết 1) - Tiết: 67**

**Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: Hệ thống lại những kiến thức đã học ở học kì hai.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: vận dụng kiến thức để giải quyết được cách ứng xử khi gặp người xả rác ra môi trường.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Có tinh thần chăm chỉ học tập và tự giác tìm hiểu, hệ thống lại các kiến thức liên quan đến chủ đề. Năng lực tự chủ, tự học. Năng lực giao tiếp và hợp tác.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV :** Các hình ảnh minh họa trong sách giáo khoa , máy tính, ti vi

**- HS:** Vở bài tập khoa học 4

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  -Tổ chức cho học sinh hát tập thể  \* Giới thiệu bài : Ôn tập học kì 1  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (25’)**  **\* Hoạt động 1: Tìm hiểu về mối quan hệ thức ăn giữa các sinh vật trong tự nhiên.**  - GV yêu cầu học sinh quan sát hình 1, 2, 3, sau đó thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi sau:    *+ Trong hình 1, 2, 3 vẽ quang cảnh gì? Và có các con vật nào?*  *+ Thức ăn của mỗi con vật trong các hình trên là gì?*  - Hết thời gian thảo luận, GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - Mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV đặt câu hỏi: “Trong tự nhiên, các sinh vật có mối liên hệ như thế nào với nhau?”  - GV nhận xét và cùng HS rút ra kết luận: “trong tự nhiên, sinh vật này có thể là thức ăn của sinh vật khác tạo ra mối liên hệ về thức ăn.”  **\*Hoạt động 2: ĐÓNG VAI**  - GV yêu cầu HS quan sát hình và gọi 1 HS đọc yêu câu của bài tập.  C:\Users\Admin\Downloads\image (5).png   1. Trong hình vẽ những gì? 2. Em hãy viết ý kiến của mình vào vở bài tập.   **Bước 2: Làm việc nhóm**  GV yêu cầu trưởng nhóm điều khiển các bạn trong nhóm lần lượt từng HS đưa ra cách xử lí tình huống và giải thích vì sao em lại đưa ra cách xử lí như thế và cùng nhau đóng vai chuẩn bị trình bày trước lớp.  **Bước 2: Làm việc cả lớp**  GV tổ chức cho HS lên đóng vai trước lớp.  - GV nhận xét, góp ý cho từng nhóm  **3.Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**  -Nếu thực vật mất đi, không tồn tại thì chuỗi thức ăn sẽ?  - Nêu cảm nhận của em sau tiết học này?  - Nhắc nhở các em chuẩn bị bài học tiếp theo  -Nhận xét tiết học. | -HS hát  -HS nhắc lại đề    - HS quan sát, tiến hành thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện các nhóm trình bày:  *+ Hình 1: vẽ một góc vườn. Các sinh vật: cây cà chua, sâu, chim, con người.*  *+ Trong đó, lá cà chua là thức ăn của con sâu, sâu là thức ăn của chim, quả cà chua là thức ăn của con người.*  *+ Hình 2: vẽ luống rau bắp cải. Các sinh vật: rau bắp cải, chuột, rắn.*  *+ Trong đó: cây bắp cải là thức ăn của con chuột, con chuột là thức ăn của con rắn.*  *+ Hình 3: vẽ một góc hồ. Các sinh vật: lá sen, ốc, rùa.*  *+ Trong đó: lá sen là thức ăn của ốc, ốc là thức ăn của rùa.*  - Đại diện các nhóm nhận xét, bổ sung (nếu có).  - Chú ý lắng nghe.  - Chú ý lắng nghe và trả lời: “*Trong tự nhiên,* *sinh vật này có thể làm thức ăn của sinh vật khác.”*  *-* Chú ý lắng nghe, rút ra kết luận và nhắc lại.  - Chú ý lắng nghe, trả lời câu hỏi và tiến hành thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS chia sẻ bài của mình trong nhóm sau đó cử 4 bạn đóng vai trước lớp xử lí tình huống trên.  C:\Users\Admin\Downloads\image (5).png  -Các nhóm tham gia tích cực  - Các nhóm nhận xét và bổ sung cho nhau  -HS nêu  -HS nêu  - Chú ý lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

**Môn học: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**Tên bài học: BÀI 21: ĐỊA ĐẠO CỦ CHI (T2) - Tiết: 67**

**Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Sưu tầm và kể lại được một số câu chuyện lịch sử về việc đào hầm ở Củ Chi, Chông Mỹ ở Địa đạo Củ Chi.

- Phát triển NL tự chủ và tự học (Tìm hiểu những câu chuyện lịch sử về địa đạo Củ Chi); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Trả lời những câu hỏi, kể một số câu chuyện); NL lực giao tiếp và hợp tác (Làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập)

- Bồi dưỡng PC yêu nước (Thể hiện niềm tự hào về truyền thốngvaf tinh thần đấu tranh anh dũng, sáng tạo của dân tộc Việt Nam); PC trách nhiệm (Có ý thức, tinh thần bảo vệ giá trị của di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi) ); PC chăm chỉ (Thực hiện nhiệm vụ được giao)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, ti vi, phiếu học tập, lược đồ hành chính huyện Củ Chi (tp HCM); tranh ảnh về việc đào hầm và chống Mỹ của quân dân Củ Chi,…

- HS: SGK, VBT. Sưu tầm về các câu chuyện, hình ảnh quân và dân của Địa đạo Củ Chi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu (5’)**  - GV tổ chức cho cả lớp nghe bài hát "Củ Chi đất lửa hoa hồng" (nhạc sĩ: Quốc Thạnh) để khởi động bài học.  - Cho HS trao đổi về nội dung bài hát.  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới(15’)**  *2.3. Huyền thoại dưới lòng đất.*  \**Hoạt động 3:* Kể lại một sô câu chuyện lịch sử về việc đào hầm ở Củ Chi, chống Mỹ ở địa đạo Củ Chi (làm việc nhóm 2)  - Mời HS đọc thông tin Đào hầm ở mục 3.  - GV mời HS làm việc nhóm 2, dựa và phần thông tin SGK và quan sát Hình 5, thực hiện các nhiệm vụ:  + Đường hầm Củ Chi bắt đầu đào khi nào?  + Mục đích của quân dân ta đào hầm trong các thời kì kháng chiến là gì?  + Em hãy cho biết quân dân Củ Chi đã đào hầm như thế nào?  + Thời gian và kết quả đào hầm Củ Chi là gì?  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  \* *Hoạt động 4:* Tìm hiểu về Đập tan trận càn “Bóc vỏ Trái Đất” (Làm việc nhóm 2)  - GV mời HS đọc thông tin Đập tan trận càn “Bóc vỏ Trái Đất” ở mục 3.  - GV mời HS làm việc nhóm 2, dựa và phần thông tin SGK và quan sát Hình 6, thực hiện các nhiệm vụ:  + Đầu năm 1967, quân Mỹ đã thực hiện cuộc càn quét gì ở Củ Chi?  + Mục đích của chúng là gì?  + Chúng đã thực hiện cuộc càn quét như thế nào?  + Em hãy cho biết quân dân Củ Chi đã đập tan trận càn “Bóc vỏ Trái Đất” như thế nào?  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Luyện tập, thực hành (10’)**  - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn?”, chia cả lớp thành 4 đội thi đua, các đội thảo luận trả lời. Đội nào trả lời đúng và nhanh, đạt điểm số cao nhất qua việc trả lời 5 câu hỏi có nội dung liên quan tới bài học sẽ là đội chiến thắng.  + Câu 1: Địa đạo Củ Chi được xây dựng ở đâu?  + Câu 2: Kể tên một số công trình tiêu biểu của Địa đạo Củ Chi?  + Câu 3: “Bếp Hoàng Cầm” có điểm độc đáo gì?  + Câu 4: Với mục đích phá hệ thống Địa đạo Củ Chi, quân Mỹ đã thực hiện trận càn quét mang tên gì?  + Câu 5: Hiện nay, di tích Địa đạo Củ Chi được bảo tồn ở những địa điểm nào?  - Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.  **4. Vận dụng, trải nghiệm (5’)**  - GV đọc phần thông tin mở rộng “Về Củ Chi nghe kể chuyện đào hầm” (Trang 136, SGV).  - Mời HS nêu suy nghĩ về cách đào hầm Củ Chi của ông cha ta.  - GV nhận xét, tuyên dương HS  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ  - HS lắng nghe.  - HS đọc thông tin theo yêu cầu.  - HS làm việc nhóm 2, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thông tin theo yêu cầu.  - HS làm việc nhóm 2, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện nhóm trình bày  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe luật trò chơi.  - Các đội tham gia chơi, trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe.  - Một số HS nêu suy nghĩ.  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………

**Môn : TOÁN**

**Tên bài : ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG( Tiết 1) - Tiết: 168**

**Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS nhận dạng, gọi tên được một số hình đã học, nhận biết được hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc, góc và đo góc. Biết đổi,tính toán các đơn vị diện tích, khối lượng, thời gian.

- Năng lực tự chủ và tự học: HS chủ động học tập

- Chăm chỉ, nghiêm túc học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  -Tổ chức cho cá nhân hát  \*Giới thiệu bài:Ôn tập về hình học và đo lường  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(26’)**  **\* Bài 1:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT 1.  - Gọi HS nhận dạng và đọc tên hình.  - Yêu cầu HS quan sát hình vẽ, sau đó dùng ê ke để kiểm tra và chỉ ra:  a) Các cạnh song song với nhau  b) Các cạnh vuông góc với nhau  c) Góc vuông, góc nhọn, góc tù  - Sau khi thực hành xong, y/c HS chia sẻ với bạn cùng bàn.  - Gọi HS lên bảng chỉ vào hình và chia sẻ trước lớp.  - Tổ chức nhận xét bài.  - Gọi một số HS báo cáo kết quả chia sẻ bài của bạn cùng bàn.  \* Chốt:  + Nêu đặc điểm của hai đường thẳng song song.  + Để kiểm tra hai đường thằng vuông góc, kiểm tra góc, ta cần làm thế nào?  + Nêu mối liên hệ giữa góc vuông, góc nhọn, góc tù.  **\* Bài 2:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT 2  \* ***Phần a)***  - Yêu cầu TBHT điều hành HS chia sẻ.  - Nhận xét  - GV sử dụng đồng hồ thật và gọi HS xoay kim đồng hồ để tạo góc vuông, nhọn, tù, bẹt. HS khác đọc giờ.  - Nhận xét.  \* ***Phần b)***  - Yêu cầu HS quan sát, ước lượng độ lớn của góc.  - Y/c HS thực hành đo góc theo nhóm đôi để kiểm tra độ lớn góc.  - Tuyên dương HS ước lượng gần chính xác hoặc chính xác.  \* Chốt:  + Qua bài tập 2, em nắm được điều gì?  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc y/c BT.  - Yêu cầu HS thực hành làm bài cá nhân vào Vở bài tập.  - Tổ chức cho HS chia sẻ bài bằng trò chơi “ Truyền điện”  - GV phổ biến luật chơi và tổ chức cho HS chơi trò chơi.  - Trình chiếu đáp án, yêu cầu HS đối chiếu và tự đánh giá bài của mình.  - GV chỉ vào một số dòng, hỏi HS cách chuyển đổi.  - Nhận xét.  \* Chốt:  + Bài tập 3 giúp em rút ra điều gì?  + Nêu bảng đơn vị đo khối lượng và mối quan hệ giữa hai đơn vị đo khối lượng liền nhau.  + Các đơn vị đo ở phần b) là đơn vị đo gì?  + Nêu mối quan hệ giữa đơn vị đo thời gian: *giờ, phút, giây, thế kỉ*  - GV lưu ý, nhắc nhở HS nắm chắc mối quan hệ giữa các đơn vị đo để chuyển đổi đúng.  **Bài 4:**  - Yêu cầu HS xác định y/c BT.  - Yêu cầu HS tự làm bài cá nhân vào Vở bài tập, 1 HS làm bảng phụ. HS làm xong đổi chéo bài với bạn để kiểm tra bài.  - Tổ chức nhận xét bài làm trên bảng phụ.  - Gọi HS giải thích cách điền dấu so sánh ở một số phép so sánh.  - Nhận xét.  - Gọi một số nhóm báo cáo kết quả kiểm tra chéo bài của bạn.  \* Chốt:  + Để so sánh các số có đơn vị đo thì em cần làm thế nào?  - Lưu ý HS lựa chọn cách so sánh thuận tiện nhất. | -HS tham gia  -HS nhắc lại đề bài    - 1 HS nêu y/c BT.  - 1HS nêu tên hình trước lớp.  - HS thực hành cá nhân, sau đó trao đổi với bạn cùng bàn.  - 3-5 HS lần lượt chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét.  - HS trả lời.  - 1-2 HS nêu y/c bài.  - HS quan sát, chia sẻ dưới sự điều hành của TBHT.  - HS thực hiện thêm yêu cầu của GV.  - Nhận xét.  - HS quan sát và ước lượng, nêu số đo góc.  - HS thực hành đo góc theo nhóm đôi để kiểm tra độ lớn góc.  - Chia sẻ kết quả kiểm tra độ lớn của góc.  - HS nêu.  - HS nêu y/c BT.  - HS thực hiện y/c.  - HS tham gia trò chơi nối tiếp nêu từng dòng.  - HS tự đánh giá, nhận xét bài làm của mình.  - HS nêu cách làm.  - HS trả lời.  - HS nêu.  - Lắng nghe.  - 1 HS nêu y/c BT.  - HS thực hành theo y/c.  - Nhận xét bài.  - HS giải thích cách so sánh.  - 2-3 nhóm báo cáo kết quả kiểm tra chéo bài của bạn.  - HS nêu. |
| **3. Hoạt động củng cố nố tiếp: (5’)** |  |
| + Qua bài học hôm nay,em nắm được gì?  + Em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

**Môn học: HĐTN**

**Tên bài học: PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI TINH THẦN - Tiết: 101**

**Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận diện được những lời nói, hành động xâm hại tinh thần.

- Thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

- Vận dụng vào thực tiễn: Biết giải quyết trong những tình huống có thể bị xâm hại tinh thần với bản thân và những người xung quanh em.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự đề xuất những cách giải quyết tình huống phù hợp với hoàn cảnh.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua việc giải quyết tình huống để biết được những việc làm phù hợp phòng tránh việc xâm hại tinh thần.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, hợp tác nhóm trong hoạt động.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, thân thiện với bạn bè trong tham gia hợp tác nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ để thực hiện tốt nhiệm vụ học tập theo yêu cầu của thầy cô giáo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức nghiêm túc trong làm việc nhóm để hoàn thành các nhiệm vụ trong bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | | |
| - GV tổ chức múa hát bài “ Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai” – Nhạc và lời: Phùng Ngọc Hùng để khởi động bài học.  - GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát và các hoạt động múa, hát mà các bạn thể hiện trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | | - Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp điều bài hát.  - HS chia sẻ nhận xét về các bạn thể hiện múa hát trước lớp.  - Bài hát là lời nhắc nhở chúng ta nâng cao trách nhiệm trong việc bảo vệ và chăm sóc trẻ em.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá** *( 10 phút)* | | |
| **Hoạt động 1: Nhận diện hành động xâm hại tinh thần (Làm việc nhóm 2 )**  - GV cho cả lớp xem phim tư liệu, tranh ảnh hoặc các hoạt cảnh về nguy cơ bị xâm hại tinh thần.  - GV tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm 2, nhận xét về những lời nói và hành động trong phim tư liệu, tranh ảnh, hoạt cảnh đã xem.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  GV khuyến khích HS bày tỏ ý kiến, cảm xúc của mình về các hành động, lời nói xâm phạm tinh thần.  - GV nhận xét, khen ngợi HS và chốt những ý kiến đúng của các em sau khi xem tranh ảnh, phim tư liệu trên.  ? Em hãy kể về một lần em hoặc ai đó bị xâm hại tinh thần. Chia sẻ cảm xúc của em hoặc người bị xâm hại mà em thấy.  - GV nhận xét, chốt kiến thức: Xâm hại tinh thần là việc làm tổn hại đến danh dự, nhân phẩm và uy tín của người khác. Việc xâm hại tinh thần khiến cho người bị xâm hại buồn phiền, suy sụp, chán nản, đau khổ. Vì vậy, các em cần nhận diện được hành động và lời nói xâm hại tinh thần để giữ an toàn cho bản thân, bạn bè và những người xung quanh. | | - HS quan sát  - HS thảo luận nhóm 2  - Đại diện các nhóm trinh bày kết quả thảo luận.  - HS lắng nghe  - Ví dụ như:  + Em từng bị các bạn khác chửi bới, xâm hại về tinh thần là em bị các bạn chửi bới thậm tệ khi em đi học, các bạn đã dùng những lời nói văng tục chửi bậy để xúc phạm danh dự, nhân phẩm của em.  + Điều đó làm em rất buồn, sợ hãi, và không muốn đi học.  - HS lắng nghe. |
| **3. Luyện tập ( 15 phút)** | | |
| **\* Hoạt động 2: Trình diễn tiểu phẩm Em tự bảo vệ bản thân. (Làm việc cá nhân – Nhóm 4)**  ! Quan sát Tranh trong SGK trang 98, hãy mô tả nội dung tiểu phẩm theo gợi ý trong 2 bức tranh.  - GV nhận xét, chốt nội dung tiểu phẩm.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 phân vai và suy nghĩ lời thoại để thể hiện tiểu phẩm trên.  ! Trình bày tiểu phẩm. Các nhóm khác góp ý, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương nhóm có lời thoại hay, trình diễn tự nhiên.  - GV mời các nhóm 4 tiếp tục thảo luận các yêu cầu sau:  + Nhận xét về các hành động, lời nói xâm hại tinh thần trong tiểu phẩm vừa xem.  + Nêu những biểu hiện thường gặp khi bị xâm hại tinh thần.  + Nêu những cách để phòng tránh bị xâm hại tinh thần.  ! Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV nhận xét, chốt kiến thức và giáo dục HS các cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần như: Tìm sự giúp đỡ từ người thân, bạn bè hoặc thầy cô giáo; luôn chủ động tránh xa các tình huống có thể gây ra việc xâm hại tinh thần; … | - Quan sát và trả lời:  Hoa muốn đi chơi cùng các bạn trong lớp. Vì vậy, Hoa đã hứa sẽ cho các bạn trong nhóm đó tiền mua đồ ăn vặt. Nhưng vì Hoa chưa có tiền đưa cho các bạn nên ngày nào Hoa cũng bị các bạn đe dọa, mắng mỏ. Hoa rất sợ hãi, lo lắng, bồn chồn và hay khóc một mình. Hoa suy nghĩ rất nhieeufrooif quyết định sẽ dũng cảm kể với mẹ để mẹ giúp mình trong tình huống này.  - HS thảo luận nhóm 4  - Các nhóm trình bày tiểu phẩm.  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện yêu cầu của thầy cô giáo.  + Các hành động, lời nói xâm hại tinh thần trong tiểu phẩm đã làm tổn hại đến bạn Hoa.  + Lo lắng, sợ hãi, buồn bã, mệt mỏi, ...  + Chia sẻ cảm xúc với người thân, bạn bè.  + Tự tin vào bản thân.  + Tập trung hoàn thành tốt công việc của mình.  + Tự nhắc nhở về những điều tốt và đặc biết của mình.  + Tìm sự hỗ trợ từ người thân hoặc bạn bè, thầy cô.  - Đại diện các nhóm trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe và thực hiện. | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm ( 5 phút)** | | |
| ? Nếu em là người bị xâm hại tinh thần, em hãy chia sẻ cảm xúc của em với ai?  ? Em cảm thấy thế nào khi bị xâm hại tinh thần?  - GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và giáo dục HS cách phòng tránh khi bị xâm hại tinh thần.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Vài HS chia sẻ: chia sẻ với bố me, thầy cô, bạn bè, ...  - Em cảm thấy rất nuồn và sợ hãi khi đến trường khi bị các bạn xâm haijtinh thần. Điều đó sẽ làm việc học của em bị giảm sút rất nhiều.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn học: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**Tên bài học: ÔN TẬP CUỐI NĂM ( Tiết 1) - Tiết: 68**

**Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 5 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Xác định được vị trí địa lí của 5 vùng: Trung du và miền núi Bắc Bộ, Đồng bằng Bắc Bộ, Duyên hải miền Trung, Tây Nguyên và Nam Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ.

- Hệ thống được nội dung lịch sử và đọa lí đã học về 5 vùng của Việt Nam.

- Sưu tầm tư liệu, giới thiệu được những nét tiêu biểu về vùng em sống.

- Xây dựng kế hoạch tham quan di tích lịch sử.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (Làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Hệ thống được nội dung lịch sử và đọa lí đã học về 5 vùng của Việt Nam.).

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm (Có ý thức thực hiện đầy đủ nội dung kiến thức đã học); PC chăm chỉ (Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, máy ti vi, giáo án trình chiếu, tranh ảnh các vùng.

- HS: SGK, VBT, sưu tầm tranh ảnh về vùng quê em đang ở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu (5’)**  - GV cho HS xem video về các tỉnh vùng Trung Du và miền núi Bắc Bộ Việt Nam để khơỉ động bài học.  + Trung Du và miền núi Bắc Bộ có bao nhiêu tỉnh thành?  + Lào Cai có địa điểm nào nổi bật?  + Quảng Ninh địa điểm nào được công nhận là di sản thiên nhiên Thế giới?  - GV mời HS nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, giới thiệu vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành(25’)**  *\*Hoạt động 1:* Hệ thống một số kiến thức về 5 vùng của Việt Nam.  *-* GV cho HS quan sát lược đồ hình 1 SGK  - GV cho HS thảo luận theo nhóm 4 và hoàn thành vào phiếu bài tập:  + Hãy cho biết tương ứng với các số 1, 2, 3, 4, 5 là những vùng nào của nước ta.    + Hãy sắp xếp các từ khóa vào bảng sau sao cho phù hợp với mỗi vùng?  - GV mời HS chia sẻ kết quả  - GV nhận xét, tuyên dương.  *\*Hoạt động 2:* Tham gia trò chơi “Ai nhanh, ai đúng?”  - GV mời HS tham gia trò chơi “Ai nhanh, Ai đúng?”  + Luật chơi: GV phát cho mỗi tổ 6 bộ thẻ chữ và 5 hộp ghi tên 5 vùng của Việt Nam và hướng dẫn chơi. Trong đó bộ thẻ chữ gồm 5 thẻ màu xanh chỉ đặc điểm thiên nhiên của 5 vùng: A, B, C, D, E và 5 thẻ màu vàng chỉ hoạt động sản xuất của 5 vùng: G, H, I, K, L. Trong thời gian 5 phút, đội nào đúng và nhanh hơn đội đó sẽ chiến thắng.  + GV mời đại diện các tổ tham gia chơi  - GV nhận xét, tuyên dương.  *\*Hoạt động 3:* Giới thiệu về vùng em đang sống  - GV cho HS làm việc nhóm 6 chia sẻ tranh ảnh về vùng quê em ( Vĩnh Thạnh- Bình Định) theo gợi ý:  + Tên vùng.  + Danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử.  + Danh nhân lịch sử.  + Một số nét văn hóa đặc sắc.  + Nêu cảm nghĩ của mình về vùng em đang sống.  - GV mời HS nhóm lên chia sẻ.  - GV nhận xét, tuyên dương  *\*Hoạt động 4.* Xây dựng kế hoạch tham quan di tích lịch sử  - GV yêu cầu HS mang các sản phẩm tranh mà đã phân công ở tiết học trước  - GV cho HS thảo luận theo nhóm 6 và trả lời các câu hỏi gợi ý:  + Lựa chọn một trong các di tích lịch sử đã học, sưu tầm tư liệu để hoàn thành kế hoạch tham quan di tích theo gợi ý  + Liệt kê những việc HS lên làm và không nên làm khi đến thăm quan các di tích lịch sử để gìn giữ và quảng bá giá trị của các di tích đó.  -GV mời đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả  - GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức.  **3. Vận dụng, trải nghiệm(5’)**  - GV yêu cầu HS về chia sẻ về các di tích lịch sử cho người thân nghe.  - GV nhận xét tiết học, dặn dò về nhà chuẩn bị tốt cho tiết kiểm tra. | - HS quan sát video và trả lời một số câu hỏi  + Trung Du và miền núi Bắc Bộ có 19 tỉnh thành.  + Lào Cai có đỉnh Fansipan ở Sa Pa.  + Có Vịnh Hạ Long được công nhận là di sản thiên nhiên Thế giới  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát lược đồ  - HS thảo luận và làm vào phiếu bài tập.  - HS nêu: 1 - Trung du và miền núi Bắc Bộ; 2 - Đồng bằng Bắc Bộ; 3 - Duyên hải miền Trung; 4 - Tây Nguyên; 5 - Nam Bộ.  - HS thực hiện  - HS đại diện nhóm chia sẻ kết quả.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS tham gia trò chơi.  - Các nhóm lắng nghe luật chơi.  - 1 HS lên điều khiển.  - HS lắng nghe  - HS mang các sản phẩm nhóm mình đã chuẩn bị. HS tham gia thảo luận nhóm 6 và trả lời các câu hỏi gợi ý.  + Tên vùng em đang ở là …..  + Danh lam thắng cảnh, …..  + Danh nhân lịch sử…..  + Một số nét văn hóa đặc sắc…..  + Cảm nghĩ của mình về vùng em đang sống….  - Các nhóm lên chia sẻ.  - HS lắng nghe  - HS thực hiện yêu cầu.  -HS thảo luận theo nhóm 6 và trả lời các câu hỏi gợi ý:  - Đại diện nhóm chia sẻ kết quả  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện về nhà kể cho người thân nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO - Tiết: 235**

**Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

**1.1 Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Giới thiệu được nội dung một câu chuyện (bài thơ, văn, bài báo) đã đọc ở nhà về đề tài xây dựng đất nước.

- Biết lắng nghe, ghi chép, nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn .

- Biết trao đổi cùng các bạn những điều đã biết và cảm nhận của bản thân về câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo).

**1.2 Phát triển năng lực văn học**

- Biết bày tỏ sự yêu thích một số chi tiết hoặc hình ảnh , nhân vật... trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo).

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Góp phần phát triển NL giao tiếp và hợp tác ( biết trao đổi cùng bạn, chủ động, tự nhiên, tự tin; biết nhìn vào người nghe khi nói)

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập,

**-** Phát triển năng lực tự chủ và tự học:chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ học tập

**3. Phẩm chất.** góp phần bồi dưỡng phẩm chất nhân ái ( yêu thương mọi người, tôn trọng tài năng của mọi người)

**-** Phẩm chất nhân ái: Biết thể hiện sự tôn trọng người khác khi giao tiếp, yêu thương mọ người.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, tìm hiểu và trao đổi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự trong khi đọc sách và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | |
| - GV giới thiệu chủ điểm và cùng chia sẻ với HS về một số phát minh sáng chế của con người .    + Trong các bức ảnh trên cho chúng ta thấy điều gì?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới: Các em đã được đọc những câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo về đề tài phát minh , sáng chế. Trong tiết luyện nói hôm nay các em sẽ giới thiệu cho cả lớp nghe về câu chuyện , bài văn , bài thơ, bài báo đó. | - HS quan sát tranh, lắng nghe.  + HS trả lời theo suy nghĩ của mình.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá** *( 15 phút)* | |
| **Hoạt động 1: Giới thiệu một câu chuyện (bài thơ, bài văn) về về các phát minh , sáng chế.**  - GV cho Hs sếp lên bàn những câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo ) sẽ giới thiệu. | - HS thực hiện. |
| - GV mời một số Hs cho biết các em sẽ giới thiệu câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo ) gì? Câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo ) đó nói về điều gì?  - GV giới thiệu bài trong SGK: *Từ viên sỏi đến chữ số*. Đây là bài viết rất thú vị nói về chữ số. Các em ạ trước khi có chữ số, con người đếm các vật bằng cách nào? Chữ số đã được sáng tạo ra như thế nào và chúng có ý nghĩa gì. Các em sẽ được đọc và trao đổi qua bài viết này? | - HS giới thiệu câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo ) đã chuẩn bị.  - HS quan sát, và nghe nội dung câu chuyện |
| **3. Luyện tập – thực hành ( 10 phút)** | |
| **Hoạt động 2: Giới thiệu và trao đổi**  **2.1: Giới thiệu và trao đổi trong nhóm**  - Yêu cầu HS kể chuyện ( đọc bài thơ, bài văn, bài báo) trong nhóm đôi. *( những học sinh chưa chuẩn bị được câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn bài báo đã đọc thì có thể giới thiệu bài từ viên sỏi đến chữ số trong SGK ).* | - HS đọc yêu cầu  - Làm việc theo nhóm 2: Trao đổi với các bạn trong nhóm về nội dung câu chuyện mà mình thích nhất |
| + Tên câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn) đó là gì? Tác giả là ai? |  |
| + Nội dung chính của câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn) nói về điều gì? |  |
| + Cảm xúc của em khi đọc câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn) đó thể nào? |  |
| ***1.2. Giới thiệu trước lớp***  - Giáo viên mời một số học sinh kể( đọc trước lớp). Gọi 5 - 7 HS kết hợp giới thiệu và đọc hoặc kể lại câu chuyện (đọc bài thơ, bài văn) mà mình đã chọn.(Cố gắng sắp xếp để có cả truyện kể, thơ (hoặc văn bản thông tin, văn bản miêu tả).  - GV động viên HS kể; cho phép các em nhìn sách khi không nhớ một số chi tiết.  - Sau mỗi câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo) giáo viên mời học sinh dưới lớp đặt câu hỏi.  Ví dụ: về bài Từ viên sỏi đến chữ số, có thể trao đổi theo gợi ý:  + Khi chưa có chữ số, ngươif ta đếm như thế nào? Những cách đếm đó có gì tiện và bất tiện?  + Những cách ghi số lượng sự vật nào rất gần với chữ số?  + Vì sao có thể nói việc sáng tạo ra chữ số là một tiến lớn của nhân loại? | - HS lên bảng trình bày câu chuyện. HS lắng nghe, ghi chép những nội dung mình quan tâm.  - HS đưa ra câu hỏi.  - HS thảo luận về nội dung câu chuyện. |
| - GV và các bạn trong lớp nhận xét và khen ngợi bạn. | - HS nhận xét, bình chọn bạn kể hay nhất |
| - GV nhận xét, tuyên dương |  |
| **4. Vận dụng (5 phút)**   |  |  | | --- | --- | | - GV cho Hs xem video của học sinh nơi khác giới thiệu về câu chuyện, bài thơ, bài văn mình thích  - GV trao đổi những về nội dung các câu chuyện, bài thơ, bài văn đó  - GV giao nhiệm vụ HS: Về nhà kể lại câu chuyện, bài thơ, bài văn cho người thân nghe.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS quan sát video.  - HS cùng trao đổi về câu chuyện được xem.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. | | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: MỘT TRÍ TUỆ VIỆT NAM - Tiết: 236**

**Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 90 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì II.

- Hiểu ý nghĩa các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Ca ngợi tài năng, niềm đam mê nghiên cứu và lòng yêu nước của bác sĩ Tôn Thât Tùng.

***1.2. Phát triển năng lực văn học***

- Cảm nhận được ý nghĩa các chi tiết tiêu biểu trong cuộc đời họa động của bác sĩ Tôn Thât Tùng. ( \* GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS tự hào về trí tuệ, tài năng của con người Việt Nam. Trân trọng sự đống góp của bác sĩ Tôn Thất Tùng cho y học và đất nước.)

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu). Tự hào về trí tuệ, tài năng của con người; trân trọng sự đóng góp của bác sĩ Tôn Thât Tùng cho y học và đất nước.

- Bồi dưỡng phẩm chất (PC) nhân ái (yêu nước, yêu thiên nhiên), chăm chỉ, trách nhiệm (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | | |
| - GV cho HS chơi trò chơi đuổi hình bắt chữ nói về tên các Bác sĩ, Giáo sư đã đóng góp cho sự tiến bộ của nhân loại. | | - HS thực hiện |
| Gv đưa ra hình ảnh Bác sĩ Tôn Thất Tùng và đẫn dắt giới thiệu vào bài. | | - HS lắng nghe |
| **2. Khám phá ( 15 phút)** | | |
| **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng** | |  |
| **-** GV đọc mẫu - hướng dẫn giọng đọc: Đọc toàn bài với giọng khoan thai, rành mạch, thể hiện niềm vui và sự khâm phục . | |  |
| - Bài được chia làm mấy đoạn | | - 4 đoạn. |
| - HS đọc nối tiếp đoạn lần 1 kết hợp tìm và luyện đọc từ ngữ khó. | | - HS đọc nối tiếp, kết hợp luyện đọc: Suy suyển,.... |
| - Gọi học sinh đọc nối tiếp đoạn lần 2 kết hợp giải nghĩa từ. GV giúp HS hiểu nghĩa các từ: *Suy suyển, tiền phương, bệnh viện Phủ Doãn*. | | - HS đọc và giải nghĩa một số từ khó hiểu: |
| - Hướng dẫn HS đọc câu dài:  *Kháng chiến chống pháp bùng nổ,/ bác sĩ Tôn thất tùng rời Hà Nội lên chiến khu// Những lần bị giặc càn quét,/ nhà cửa,/ tài sản của ông bị đốt trụi/ nhưng bộ đồ mổ thì không suy suyển //Vừa dạy học để đào tạo cán bộ y tế,/ vừa cầm dao mổ,/ông luôn có mặt trong các trạm phẫu thuật tiền phương/của nhiều chiến dịch lớn*  - HS luyện đọc câu | | |
| - Cho HS luyện đọc bài trong nhóm. | | - Luyện đọc trong nhóm. |
| - Gọi các nhóm đọc bài. | | - 2-3 nhóm đọc bài. |
| - GV gọi 1 Hs đọc toàn bài. | | - HS lắng nghe. |
| \* GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS tự hào về trí tuệ, tài năng của con người Việt Nam. Trân trọng sự đống góp của bác sĩ Tôn Thất Tùng cho y học và đất nước.) | | - HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu nội dung bài** | | |
| - GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ 4 CH. | - Hs thực hiện | |
| - Tổ chức cho HS tìm hiểu 4 câu hỏi của bài bằng cách cho HS thảo luận nhóm đôi. Sau đó tổ chức cho hs chơi trò chơi phóng viên. | - HS tham gia. | |
| + Câu 1. Thời trai trẻ , bác sĩ Tôn Thất Tùng đã dành chọn tâm huyết cho con đường mình  chọn như thế nào? | -Tôn Thất Tùng sinh ra trong gia đình quan lại nhưng ông chọn con đường làm bác sĩ. Thời trai trẻ của ông trôi qua trong bốn bức tường bệnh viện . Ông đã miệt mài suốt bốn năm trong các phòng mổ xác, nghiên cứu hơn 200 lá gan để hoàn thành một công trình về gan. | |
| + Câu 2. Những chi tiết ở đoạn 2 nói lên điều gì về bác sĩ Tôn Thất Tùng? | - Những chi tiết ấy cho thấy bác sĩ Tôn Thất Tùng rất yêu nghề, yêu nước. | |
| + Câu 3. Sau khi hòa nhập lại, bác sĩ Tôn Thất Tùng đã có những đóng góp gì cho y học?. | + Ông làm giám đốc bệnh viện Phủ Doãn. Ông thực hiện thành công ca mổ tim đầu tiên. Ông đặt nền móng cho khoa mổ sọ não. Đặc biệt, ông đã hoàn thiện phương phá mổ ga mới, được ghi vào một số từ điển y học quốc tế. | |
| + Câu 4. Theo em, điều gì đã giúp bác sĩ Tôn Thất Tùng thành công”? | - Bác sĩ Tôn Thất Tùng thành công vì đã chọn con đường phù hợp với tài năng và sự say mê của mình...../ vì yêu nghề, yêu nước/ vì say mê lao động./ vì có tài , có đức./... | |
| - Sau mỗi câu trả lời, GV nhận xét và bổ sung( nếu cần). | | |
| - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài nói về điều gì?*  - GV chốt lại: Bài đọc ca ngợi tài năng , niềm đam mê nghiê cứu và lòng yêu nước của bác sĩ Tôn Thất Tùng. | - Hs trả lời theo ý hiểu | |
| - Mời HS nêu lại nội dung bài. | - HS nêu( 3-4 HS nêu). | |
|  | - HS ghi nội dung bài vào vở. | |
| **3. Luyện tập- thực hành ( hoạt động nâng cao) ( 10 phút)** | | |
| - GV hướng dẫn lớp mình đọc diễn cảm 1 đoạn trong bài.  GV đưa đoạn văn lên màn hình máy chiếu: | - HS quan sát. | |
| *- Kháng chiến chống pháp bùng nổ,/ bác sĩ Tôn Thất Tùng rời Hà Nội lên chiến khu// Những lần bị giặc càn quét,/ nhà cửa,/ tài sản của ông bị đốt trụi/ nhưng bộ đồ mổ thì không suy suyển //Vừa dạy học để đào tạo cán bộ y tế,/ vừa cầm dao mổ,/ông luôn có mặt trong các trạm phẫu thuật tiền phương/của nhiều chiến dịch lớn.*  *- Với những cống hiến xuất sắc của mình,/ bác sĩ Tôn Thất Tùng đã được tặng danh hiệu Anh hùngLao động và giải thưởng Hồ Chí Minh.// Ông cũng là một trong mười hai người trên thế giới/ và là người duy nhất ở Việt Nam/ được Viện Hàn lâm Phẫu thuật Pa – ri/ tặng Huy chương Phẫu thuật quốc tế.* | | |
| - Yêu cầu HS tìm cách ngắt nhịp và những từ ngữ được nhấn giọng. | - HS nêu cách ngắt nhịp và các từ ngữ được nhấn giọng. | |
| - GV đưa kết quả trên màn hình máy chiếu. | - HS quan sát. | |
| - Mời 2 HS đọc diễn cảm đoạn văn. | - 2 HS đọc diễn cảm đoạn văn. | |
| - Tổ chức luyện đọc diễn cảm trong nhóm bàn. | - HS luyện đọc diễn cảm trong nhóm bàn. | |
| - Gọi 3 HS thi đọc diễn cảm. | - 3 HS thi đọc diễn cảm. | |
| - Tổ chức nhận xét. | - HS nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất. | |
| - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **4. Vận dụng ( 5 phút)** | | |
| - Nêu lại nội dung bài đọc. | - 2-3 HS nêu. | |
| - Cho HS vận động thể hiện theo video bài hát “ Em muốn làm...” | - HS thực hiện | |
| - GV giáo dục học sinh biết ơn những người có đóng góp cho xã hội; có ý thức tự giác học tập, kiên trì để thực hiện được những hoài bão ước mơ trở thành những người có ích cho xã hội. | - HS lắng nghe. | |
| - GV nhận xét tiết học, dặn HS về nhà ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn : TOÁN**

**Tên bài : ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG ( Tiết 2) - Tiết: 169**

**Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về đo lường, hình học để tính toán, ước lượng, giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về một số hình đã học, hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc, góc và đo góc, chuyển đổi, tính toán các đơn vị diện tích, khối lượng, thời gian.

- Tự giác hoàn thành nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  -Tổ chức cho cá nhân hát  \*Giới thiệu bài: Ôn tập về hình học và đo lường  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(25’)**  **Bài 5:**  - Gọi HS nêu y/c BT.  - Yêu cầu HS tự làm bài cá nhân vào Vở bài tập.  - Chụp bài HS, trình chiếu để nhận xét.  - Gọi HS giải thích cách số ở một số dòng.  - Nhận xét.  \* Chốt:  + Em rút ra điều gì qua bài tập 5?  + Nhắc lại các đơn vị đo diện tích đã học và mối quan hệ giữa các đơn vị đo ấy.  + Nêu cách chuyển đổi từ đơn vị đo lớn sang đơn vị đo bé hơn và ngược lại; cách đổi từ số kèm theo hai đơn vị đo sang một đơn vị đo. | -HS tham gia  -HS nhắc lại đề bài    - 1 HS nêu y/c BT.  - HS thực hành theo y/c.  - Quan sát, nhận xét bài.  - HS nêu cách chuyển đổi.  - HS trả lời.  - HS nêu. |
| **Bài 6:**  **a)**  - Yêu cầu TBHT nêu tình huống, gọi bạn chia sẻ cách làm.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng phụ.  - Tổ chức nhận xét bài.  \* Chốt:  + Khi tính toán với các đơn vị đo khác nhau thì cần làm thế nào?  **b)**  - Yêu cầu HS hỏi-đáp tình huống, chia sẻ cách làm theo nhóm đôi.  - Gọi một số nhóm chia sẻ.  - Nhận xét.  **\* Liên hệ:**  + Hằng ngày, em và người thân trong gia đình em sử dụng muối ăn như thế nào?  - GD HS không nên ăn mặn có hại cho sức khoẻ : Giới thiệu một số bệnh dễ mắc phải từ việc ăn mặn, tác hại.  **Bài 7:**  - Yêu cầu HS đọc, phân tích bài toán.  - Yêu cầu HS làm bài.  - Giao thêm việc: HS nào làm xong tự đặt đề toán tương tự hoặc đặt đề toán khác nhưng vẫn sử dụng Bài giải của bài toán 7.  - Tổ chức chia sẻ, nhận xét bài.  \* Chốt:  + Bài toán này thuộc dạng toán gì?  + Nêu cách giải dạng toán  - Lưu ý HS bài toán ẩn tổng.  **Bài 8:**  - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4: hỏi-đáp phân tích tình huống, chia sẻ cách làm và làm bài.  - Gọi một số nhóm chia sẻ.  - Nhận xét.  **\* Liên hệ:**  - Yêu cầu HS tính số tiền mua thảm cỏ nhựa để trải đủ nền phòng học.  \* Chốt:  + Để tính được số tiền cần mua thảm cỏ trải đủ nền một khu đất hoặc nền phòng thì em cần làm thế nào?  - Lưu ý HS vận dụng tốt kiến thức vào tình huống thực tiễn cuộc sống  **3. Hoạt động củng cố nố tiếp: (5’)** | - HS thực hành theo y/c.  - HS thực hành theo y/c.  - Nhận xét bài.  - HS nêu: Đưa về cùng đơn vị đo rồi tính toán.  - HS thực hành theo y/c.  - 2-3 nhóm chia sẻ.  - Nhận xét  - HS tự liên hệ.  - Lắng nghe.  - 1HS đọc trước lớp. HS còn lại đọc thầm.  - HS trình bày bài vào vở. 1HS làm bảng phụ.  - HS nhận xét bài.  - HS nhận dạng bài toán ( Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó) và cách giải.  - HS trải nghiệm thực hành nhóm 4 hỏi-đáp phân tích tình huống, chia sẻ cách làm và làm bài.  - 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  - HS tự liên hệ với kích thước phòng học để tính số tiền mua thảm cỏ nhựa.  - HS nêu. |
| + Qua bài học hôm nay,em nắm được gì?  + Em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: LUYỆN TẬP VIẾT TÊN RIÊNG CỦA CƠ QUAN TỔ CHỨC**

**- Tiết: 237**

**Thời gian thực hiện: ngày 08 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Tìm được tên riêng của các cơ quan, tổ chức trong bài đọc đã học; dựa vào bài học đó, viết được một đoạn văn, trong đó có tên riêng của một số cơ quan, tổ chức; viết đúng một số tên riêng khác

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: biết trình bày kết quả trước lớp và trả lời câu hỏi của các bạn

**-** Phát triển năng lực tự chủ và tự học:chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

**3. Bồi dưỡng phẩm chất**

- **Chăm học: Tích cực tìm hiểu bài học, hoàn thành các bài tập theo yêu cầu. Bồi dưỡng tác phong cụ thể, tỉ mỉ trong học tập.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng nhóm, ti vi

- HS: Vở BT, bút, bảng con, SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | |
| **Tổ chức trò chơi truyền điện:** Nối tiếp nhau nêu tên một số cơ quan tổ chức ( trường học, cơ quan, đơn vị , doanh nghiệp....) |  |
| - GV nêu cách chơi, luật chơi: đưa yêu cầu và thay đổi yêu cầu; HS nêu 1 từ, nếu đúng được truyền điện cho bạn khác; nếu không đúng bị loại. | - HS chơi thử.  - HS chơi thật. |
| => GV chốt: Các từ đúng theo yêu cầu, nhận xét, tuyên dương học sinh. |  |
| **Giới thiệu bài:** Trong tiết học luyện từ và câu tuần trước, các em đã học các viết tên riêng của một số cơ quan, tổ chức như trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp...? Bài học ***Luyện từ và câu*** hôm nay chúng ta sẽ tiếp tục luyện tập để có kỹ năng viết thành thạo hơn. |  |
| **2. Luyện tập ( 25 phút)** | |
| - GV đưa bài tập 1. |  |
| - Mời HS đọc yêu cầu. | - 1HS đọc to, cả lớp đọc thầm theo |
|  | - HS xác định yêu cầu của bài. |
| - Yêu cầu HS thực hiện cá nhân trên vở bài tập, 3 em làm trên phiếu bài tập oặc cặp đôi nếu cần. | - HS thực hiện. |
| - GV hướng dẫn HS trình bày kết quả, HS nhận xét. | - 2HS nối tiếp nêu kết quả.  - HS nhận xét, bổ sung. |
| **=>** GV chốtđáp án:  Trường Đại Học Pa – ri, Viện Hàn lâm phẫu thuật Pa – ri, Bệnh viện Phủ Doãn. | - 1HS đọc lại kết quả. |
| - Yêu cầu HS lấy ví dụ về tên riêng của các cơ quan, tổ chức ở địa phương nơi mình sinh sống. | - HS nối tiếp nêu: Vd tỉnh Thái Nguyên, Trường Tiểu học Lê Văn Tám. |
| Bài 2 |  |
| - GV đưa bài tập 2. | - HS đọc bài tập. |
|  | - HS xác định yêu cầu |
| - Yêu cầu HS làm vở bài tập cá nhân, 3 học sinh làm trên phiếu học tập  - Mời Hs báo cáo kết quả | - HS làm bài  - HS báo cáo kết quả. |
| => GV chốt đáp án:  1) Tên các trường: Trường tiểu học Nam Thành Công, Trường Trung học cơ sở Trần Văn Ơn.  2) ( tên cơ quan phụ trách giáo dục: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định.  3 (tên tổ chức- các hội): Hội Khuyến học tỉnh Hưng Yên, Hội Chữ Thập Đỏ Việt Nam.  4 ( tên tổ chức các - quỹ): Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam, Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc. |  |
| Bài 3 |  |
| - GV đưa bài tập 3:  - Mời Hs đọc yêu cầu bài tập 3 | - HS đọc bài tập.  - HS xác định yêu cầu. |
| - Gv nêu nhiệm vụ: Các em cần chọn 1 trong 2 đề để viết đoạn văn.  . Gv nhăc thêm học sinh: Trong đoạn văn các em viết sẽ có tên bảo tàng hoặc thư viện ( với đoạn văn viết theo đề 1) . Tên đội bóng hoạc đoàn nghệ thuật ( với đoạn văn viết theo đề 2) các em cần viết hoa những tên riêng đó cho đúng quy tắc. | - HS:  + Phát minh: lửa  + Sáng chế: chữ viết, điện thoại thông minh, cần gạt nước |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, cho biết mình chọn đề nào? Mình sẽ viết về đoàn nghệ thuật, bào tàng, đội bóng nào....(1p) | - HS thảo luận nhóm theo gợi ý của giáo viên. |
| - GV bao quát, giúp đỡ. |  |
| - Gọi một số HS trình bày. | - 2-3 HS trình bày. |
| - Gv yêu cầu học sinh làm bài cá nhân, viết đoạn văn vào vở.  - Gv mời học sinh báo cáo kết quả  - Mời HS nhận xét, bổ sung .  => GV nhận xét, tuyên dương. | - Hs làm bài  - Hs báo cáo kết quả  - HS nhận xét ý nhận xét bạn viết tên riêng có đúng quy tăc hay không) |
|  | |
| **3. Vận dụng ( 5 phút)** | |
| - Kể tên một số cơ quan, tổ chức mà em biết. | - HS nối tiếp kể. |
| - Cho HS xem video về cơ quan , tổ chức |  |
| - GV giáo dục học sinh có ý thức tự giác học tập, kiên trì .  - Nhắc học sinh về nhà luyện viết thêm một số tên cơ quan tổ chức mà em biết.  ***-*** Nhận xét tiết học | - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn : TOÁN**

**Tên bài : ÔN TẬP VỀ MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG CƠ VÀ XÁC SUẤT (T1) - Tiết: 170**

**Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** Củng cố kĩ năng kiểm đếm số lượng và ghi lại kết quả, đọc và nhận xét thông tin trên biểu đồ cột, kiểm đếm được số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần) trong một số trò chơi ngẫu nhiên đơn giản.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất được cách đọc, viết, so sánh số tự nhiên; thực hiện các phép tính với số tự nhiên thuận tiện nhất. Vận dụng được kiến thức, kĩ năng vào giải quyết tình huống thực tiễn cuộc sống.

- Chăm chỉ, nghiêm túc học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  Trò chơi “Nhiệm vụ bí mật”  - GV nêu luật chơi và cách chơi  \*Giới thiệu bài:Ôn tập về một số yếu tố thống cơ xác suất  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(26’)**  **Bài 1:** Rèn kĩ năng kiểm đếm số lượng và ghi lại kết quả.  - Thực hiện với hình thức hỏi đáp  - GV quan sát hỗ trợ khi cần thiết.  - GV khuyến khích học sinh đặt thêm các câu hỏi liên quan đến những thông tin trên biểu đồ.  **Bài 2:** Đọc được thông tin và thống kê lại số liệu thông tin đó.  - GV hướng dẫn HS đọc, lấy đúng thông tin cần thiết.  - Khuyến khích học sinh đặt thêm các câu hỏi có liên quan đến SEA Games 31. | -**-** HS nắm vững luật chơi và tham gia chơi đúng luật, vui vẻ.  - HS kể lại một trò chơi trong đó có sử dụng các thuật ngữ “chắc chắn xảy ra”, “có thể xảy ra”, “không thể xảy ra” để mô tả các khả năng xảy ra của một hoạt động trong trò chơi đó.    \* HS thực hiện theo nhóm bàn.  a) HS quan sát số lượng cây ăn quả nhà ông Nguyên mà bạn Nguyên đã ghi lại sau đó hoàn thành vào bảng.  b) Dựa vào bảng thống kê số liệu hoàn thành vào biểu đồ.  c) Quan sát bảng thống kê và biểu đồ cột, nhận xét về số lượng từng loại cây trong vườn.  - Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - HS so sánh ưu điểm của việc biểu diễn  số liệu thống kê bằng bảng thống kê và biểu đồ cột.  \* HS thực hiện theo nhóm bàn.  a) HS hoàn thành bảng thống kê số liệu.  - Đặt các câu hỏi liên quan đến thông tin số liệu trong bảng thống kê.  - Rút ra nhận xét. |
| **3. Hoạt động củng cố nố tiếp: (5’)** |  |
| + Qua bài học hôm nay,em nắm được gì?  + Em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

**Môn: KHOA HỌC**

**Tên bài : ÔN TẬP CUỐI NĂM( tiết 2) - Tiết: 68**

**Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: Hệ thống lại những kiến thức đã học ở học kì hai.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: vận dụng kiến thức để giải quyết được cách ứng xử khi gặp người xả rác ra môi trường.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Có tinh thần chăm chỉ học tập và tự giác tìm hiểu, hệ thống lại các kiến thức liên quan đến chủ đề. Năng lực tự chủ, tự học. Năng lực giao tiếp và hợp tác.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV :** Các hình ảnh minh họa trong sách giáo khoa , máy tính, ti vi

**- HS:** Vở bài tập khoa học 4

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  -Tổ chức cho học sinh hát tập thể  \* Giới thiệu bài : Ôn tập học kì 1  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (25’)**  **\* Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Hái hoa”**  - GV chia lớp thành các nhóm 6 HS và yêu cầu trưởng nhóm lên bốc thăm 1 nội dung bất kì trong 6 nội dung dưới đây:    - Yêu cầu trưởng nhóm điều khiển các bạn trong nhóm chuẩn bị, chia sẻ một ý nhỏ trong nội dung mà nhóm đã chọn để hoàn thành phiếu học tập.  *Lưu ý: GV trợ giúp, hướng dẫn HS kịp thời khi gặp khó khăn.*   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Nhóm:  **PHIẾU HỌC TẬP**  Trình bày những kiến thức đã học của em về chủ đề mà nhóm chọn:   |  |  | | --- | --- | | **Chủ đề** | **Nội dung đã học** | | ...........................  ........................... | .........................................  ......................................... | |   - Hết thời gian thảo luận, GV mời đại diện các nhóm lên trình bày phần thảo luận của nhóm mình. Các nhóm còn lại chú ý lắng nghe và nhận xét.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**  -Nêu tên các loại thức ăn có nguồn gốc từ thực vật mà em biết?  -Dặn về nhà học bài và chuẩn bị bài sau  -GV nhận xét | -HS hát  -HS nhắc lại đề    - Chú ý lắng nghe và đại diện các nhóm lên bốc thăm.  - Chú ý lắng nghe và tiến hành thực hiện theo yêu cầu.  - Đại diện các nhóm trình bày phần thảo luận của nhóm mình. Các nhóm còn lại chú ý lắng nghe.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  - Chú ý lắng nghe.  -HS nêu  -HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: LUYỆN TẬP THUẬT LẠI MỘT SỰ VIỆC ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA (VIẾT BÀI) - Tiết: 238**

**Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Dựa vào dàn ý đã lập và các đoạn văn đã tập viết, viết bài thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia. Bài viết không mắc lỗi về bố cục; nội dung tương đối đầy đủ, phù hợp với thực tế; ít lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

- Bài viết có hình ảnh, cảm xúc

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm)

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết cách tự thực hiện nhiệm vụ);

- NL sáng tạo (biết lựa chọn từ ngữ, viết bài có hình ảnh và cảm xúc).

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm(có ý thức cẩn thận khi làm bài)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bài giảng điện tử, video, hình ảnh minh họa

- HS: Vở BTTV 4/ tập 2.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | |
| **1. Khởi động - chia sẻ ( 5 phút)** | | |
| - GV tổ chức trò chơi: “Chuyền thư”  - Hình thức chơi: Cả lớp hát và chuyền hộp thư. Khi bài hát kết thúc, học sinh nào cầm hộp thư trên tay thì sẽ bốc và trả lời câu hỏi trong hộp thư:  + Hãy nêu cấu tạo của một bài thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia?  + Mỗi phần của bài văn cần có những nội dung gì?  *+ Mở bài: Giới thiệu sự việc được chứng kiến hoặc tham gia.*  *+ Thân bài: Thuật lại các hoạt động, việc làm chính( diễn biến, kết quả) theo trình tự thời gian hoặc phạm vi không gian bằng một hoặc nhiều đoạn văn.*  *+ Kết bài: Nêu suy nghĩ, cảm xúc về sự việc được chứng kiến hoặc tham gia.* | | - HS tham gia trò chơi và trả lời câu hỏi.  + Nhận xét câu trả lời của bạn. |
| => GV nhận xét phần trình bày của HS. | | - HS lắng nghe. |
| - Giới thiệu bài: Trong tiết học trước, các em đã được lập dàn ý, viết mở bài, kết bài và viết 1-2 đoạn văn ở phần thân bài để thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia, Hôm nay các em sẽ dựa vào dàn ý và các đoạn văn đã viết để viết toàn bộ bài văn. | | - HS lắng nghe. |
| - GV ghi bảng tên bài., | | - 1HS nhắc lại tên bài. |
| **2. Hoạt động thực hành (25 phút)** | | |
| **Hoạt động 1: Hướng dẫn HS tìm hiểu yêu cầu đề bài**  - GV mời HS đọc lại yêu cầu của đề bài: t6  - GV cho HS xác định trọng tâm của đề bài**.**  - GV yêu cầu nhắc lại về những điểm cần lưu ý khi viết bài văn thuật lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia:  + Thuật lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia nào?  + Bố cục bài viết.  + Cách sắp xếp các hoạt động.  + Cách bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc về sự việc.  + Cách xưng hô của người thuật lại.  - Gv yêu cầu 1 hs đọc lưu ý trong sách giáo khoa. Cả lớp đọc thầm | | - 1 -2 HS đọc. Cả lớp đọc thầm theo  - HS trả lời    - HS trả lời  - Học sinh đọc |
| **screenshot_1689739899**  - Giáo viên nhắc lại nôi dung lưu ý. | | - HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 2: HS viết bài**  - GV nhắc nhở HS tư thế ngồi viết; theo dõi , giải đáp thắc mắc cho HS (nếu có); khuyến khích HS khá giỏi lựa chọn từ ngữ, viết câu giàu hình ảnh, cảm xúc  - Học sinh làm bài song, yêu cầu học sinh đọc thầm lại để hoàn chỉnh bài viết của mình  - GV thu nhận bài, nhận xét đánh giá | | - HS viết bài vào vở. HS đọc lại bài viết, sửa lỗi, hoàn thiện bài.  - Học sinh thực hiện  - HS nộp bài. |
| **3. Vận dụng ( 5 phút)** | | |
| - GV nêu câu hỏi:  + Theo em, khi nào chúng ta cần thuật lại một sự việc?  *+ Em có cảm nhận thế nào về bài làm của mình hôm nay?*  - GV nhận xét, khích lệ, động viên HS  🡪GDHS: GD học sinh thuật lại sự việc cần trung thực, có trình tự, rõ ràng, có cảm xúc để người đọc, người nghe dễ hình dung lại sự việc đó  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt. | | \_ HS trả lời  - Hs trả lời theo ý hiểu  - Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY.**

.....................................................................................................................................

**Môn học: HĐTN**

**Tên bài học: THỰC HÀNH PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI TINH THẦN**

**- Tiết: 102**

**Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS nhận diện được các tình huống bị xâm hại tinh thần.

- HS thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự đề xuất những cách giải quyết tình huống phù hợp với hoàn cảnh.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua việc giải quyết tình huống để biết được những việc làm phù hợp phòng tránh việc xâm hại tinh thần.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, hợp tác nhóm trong hoạt động.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, yêu quý và lắng nghe bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ để hoàn thành yêu cầu của thầy cô giáo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng nề nếp, nội quy lớp học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | |
| - GV mời học sinh đọc những câu thơ có nội dung về yêu thương trẻ em.  - GV trao đổi với HS về nội dung những câu thơ trên.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS trả lời:  + Trẻ em như búp trên cành  Biết ăn, ngủ, biết học hành là ngoan.  + Trẻ nhà người như trẻ nhà ta.  - HS lắng nghe. |
| **2. Sinh hoạt cuối tuần** *( 10 phút)* | |
| **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)**  **-** GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:  + Sinh hoạt nền nếp.  + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  + Một số nội dung phát sinh trong tuần...  - Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | - Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần.  - Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. Sinh hoạt chủ đề ( 10 phút)** | |
| **Hoạt động 3: Thực hành phòng tránh bị xâm hại tinh thần.**  ***1. Đóng vai xử lí tình huống (Làm việc nhóm 4)***  ! Quan sát 3 bức tranh trong SGK và mô tả lại nội dung tình huống.  - GV nhận xét, bổ sung và chốt lại nội dung tình huống.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, thảo luận và đóng vai xử lý các tình huống trên.  + Tổ 1: Tình huống 1  + Tổ 2: Tình huống 2  + Tổ 3: Tình huống 3  - GV mời các nhóm lên trước lớp đóng vai và xử lý tình huống.  - GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét về các xử lý các tình huống của nhóm bạn, trao đổi thêm về cách xử lý của nhóm mình khác với nhóm bạn.  - GV nhận xét, bổ sung và chốt cách xử lý các tình huống hay nhất.  ***2. Chia sẻ điều em học được qua xử lý tình huống (Làm việc cá nhân).***  ? Em thích phần đóng vai của nhóm nào nhất? Vì sao?  ? Em học được điều gì qua việc xử lý các tình huống này?  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, khen ngợi HS đã có những chia sẻ tự nhiên, tự tin và bổ ích. | - Vài HS trả lời.  + Tình huống 1: Lan bị các bạn trong lớp trêu chọc về ngoại hình.  + Tình huống 2: Nhung bị đe dọa và bắt nạt qua mạng.  + Tình huống 3: Hưng bị bố mắng mỏ, chỉ trích.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm 4 thực hiện yêu cầu của thầy cô.  + Trao đổi với thầy cô để thầy cô khuyên nhủ các bạn.  + Nhung nên trao đổi với bố mẹ để bố mẹ tìm cách giải quyết.  + Hưng nên chia sẻ với bố về ý kiến của mình để bố hiểu hơn.  - Các nhóm trình thực hiện trước lớp.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe và ghi nhớ, thực hiện.  - HS trả lời theo ý kiến cá nhân.  - Em học được kĩ năng phòng tránh bị xâm hại tinh thần qua việc xử lý các tình huống trên. |
| **4. CTRLĐV ( 5 phút)** |  |
| - Em hãy nêu ý nghĩa các phong trào truyền thống của Đội. | - Kế hoạch nhỏ, Nghìn việc tốt; tích cực tham gia các phong trào do chi đội, liên đội phát động; thuộc và thực hiện đúng các động tác với cờ; biết ba bài trống quy định của Nghi thức Đội; giúp đỡ ít nhất một bạn thiếu niên được kết nạp vào Đội. |
| **5. Vận dụng trải nghiệm ( 5 phút)** | |
| **-** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Rung chuông vàng để củng cố kiến thức cho HS.  **Câu 1: Đâu là hành vi xâm hại tinh thần trẻ em?**  A. Nói chuyện một cách thô bạo với trẻ em thông qua việc sỉ nhục hay khinh thường trẻ  B. Để trẻ em chứng kiến những thành viên trong gia đình hoặc vật nuôi bi bạo hành  C. Gào thét, mắng mỏ, đe dọa hay bắt nạt trẻ  D. Tất cả các đáp án trên đều đúng  **Câu 2: Đâu là cảm xúc của trẻ em khi bị xâm hại tinh thần?**  A. Sợ hãi, lo lắng  B. Vui vẻ, hạnh phúc  C. Ngạc nhiên  D. B và C đúng  **Câu 3: Đâu là biểu hiện của một đứa trẻ bị xâm hại tinh thần?**  A. Cư xử bất thường, có khi rất yên lặng, lúc sau lại rất bạo lực và giận dữ  B. Nhút nhát và sống khép kín  C. Quá tăng động so với trẻ lúc trước  D. Cả ba đáp án trên đều đúng  - GV nhận xét và tuyên dương  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS chơi Rung chuông vàng.  - Đáp án: D  - Đáp án: A  - Đáp án: D    - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………